

# **NHỰA ĐỒNG NAI**

**CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐỒNG NAI**

**Đường số 9, KCN Biên Hòa 1, Đồng Nai**  
**Điện thoại: 0613. 836.843 Fax: 0613.836. 174**

## **TÀI LIỆU**

# **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

**Lưu hành nội bộ**

**Đồng Nai – 03/2016**

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2016

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	CHỦ TRÌ
1	8:00–8:30	Đón khách, đăng ký đại biểu, phát tài liệu.	Ban Tổ Chức
2	8:30–8:35	Khai mạc Đại hội Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội	Ban kiểm tra tư cách Đại biểu
3	8:35–8:40	Thông qua Chương trình Đại Hội Thông qua Quy chế Tổ chức và Biểu quyết tại Đại hội Giới thiệu Chủ tịch Đoàn, Thư ký Đoàn, Ban kiểm phiếu	Dẫn chương trình
4	8:40–9:00	Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị và Ban điều hành năm 2015, kế hoạch năm 2016	Chủ tịch HĐQT
5	9:00–9:10	Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2015, kế hoạch năm 2016	Trưởng BKS
6	9:10–9:45	Các Tờ trình với nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2015.</li> <li>- Tờ trình thông qua Phương án sản xuất kinh doanh năm 2016, Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016.</li> <li>- Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2015.</li> <li>- Tờ trình thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2016.</li> <li>- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016</li> <li>- Tờ trình phê duyệt thành viên HĐQT.</li> <li>- Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015 đã được kiểm toán xác nhận và Tờ trình thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015.</li> <li>- Tờ trình thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty.</li> <li>- Các nội dung khác (nếu có)</li> </ul>	Tổng Giám đốc  và  Phó Chủ tịch HĐQT
7	9:45-10:15	Đại hội thảo luận về nội dung của các Báo cáo và Tờ trình từ mục 4 đến mục 6	
8	10:15-10:30	Biểu quyết thông qua các nội dung trong Đại hội từ mục 4 đến mục 6.	Tổng Giám đốc
9	10:30 – 10:45	Nghỉ giải lao	
10	10:45 – 11:00	Thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông 2016	Thư ký đại hội

# CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐỒNG NAI

---

## CHỦ TỊCH ĐOÀN, THƯ KÝ ĐOÀN, BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU, BAN KIỂM PHIẾU TẠI PHIÊN HỌP ĐHCĐ NĂM 2016

### **I. CHỦ TỊCH ĐOÀN**

- |                        |                         |
|------------------------|-------------------------|
| 1. Ông Vũ Đình Độ      | Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa |
| 2. Ông Trần Hữu Chuyên | Phó Chủ tịch HĐQT       |
| 3. Ông Ngô Đức Vũ      | Tổng Giám Đốc           |
| 4. Ông Mai Hữu Đạt     | Trưởng Ban Kiểm Soát    |

### **II. THƯ KÝ ĐOÀN**

- |                        |                   |
|------------------------|-------------------|
| 1. Bà Lương Thị Hương  | Trưởng Ban Thư Ký |
| 2. Bà Nguyễn Thùy Dung | Thư ký            |

### **III. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU**

- |                           |            |
|---------------------------|------------|
| 1. Ông Trịnh Kiên         | Trưởng Ban |
| 2. Bà Ngô Thị Phương Châu | Thành viên |

### **IV. BAN KIỂM PHIẾU**

- |                       |                       |
|-----------------------|-----------------------|
| 1. Ông Hoàng Anh Tuấn | Trưởng Ban Kiểm Phiếu |
| 2. Ông Lê Quang Tân   | Thành viên            |

Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2016

## QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

**CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐỒNG NAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai được Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi ngày 4/4/2015.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai được tiến hành nhanh chóng, thuận lợi, đạt được thành công tốt đẹp, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua **“Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016”** với các nội dung chính như sau:

### **Điều 1. Nhiệm vụ của Đại hội**

- Biểu quyết thông qua Quy chế Tổ chức và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình Đại hội; thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu.
- Thảo luận và biểu quyết thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch năm 2016; Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015; Tờ trình thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2015;
- Thảo luận và biểu quyết thông qua phương án sản xuất kinh doanh năm 2016; Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016; Tờ trình về mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2016; và các tờ trình khác;
- Thảo luận và biểu quyết thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2016, bổ sung ngành nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ;
- Thảo luận và biểu quyết thông qua Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015 đã được kiểm toán xác nhận và Tờ trình thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015.
- Thảo luận và biểu quyết thông qua việc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị;
- Thảo luận thông qua các vấn đề khác phát sinh tại Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội.

### **Điều 2. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông**

Các cổ đông của Công ty có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 01/3/2016 đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Nhựa Đồng Nai.

1. Các cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội phải đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông để nhận **Phiếu lấy ý kiến, Thẻ biểu quyết và Phiếu Thảo luận** trong đó có ghi tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng của cổ đông.
2. Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.

3. Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội sử dụng mẫu ủy quyền do Công ty cấp, không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội;
5. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
6. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

### **Điều 3. Đoàn Chủ tịch**

1. Đoàn Chủ tịch gồm 04 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 03 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị (HĐQT) đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
  - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
  - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

### **Điều 4. Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết thông qua; Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
  - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
  - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
  - c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định.
  - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
  - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội;

### **Điều 5. Ban Kiểm tra Tư cách Đại biểu**

1. Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên do Chủ tọa giới thiệu.
2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu
  - Thẩm tra tư cách cổ đông và đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội.
  - Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.
  - Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu phải lập Biên bản kiểm tra tư cách Đại biểu, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

### **Điều 6. Ban Kiểm Phiếu**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
  - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;

- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.
- Thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

## **Điều 7. Thảo luận tại Đại hội**

### **1. Nguyên tắc:**

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp Đại hội cần nhiều thời gian thảo luận hơn dự kiến thì Đoàn Chủ tịch sẽ có thẩm quyền quyết định vấn đề này.
- Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu Thảo luận đã được phát và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu Thảo luận của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay và phải tuân thủ các quy định sau:
  - o Được sự chấp thuận của Chủ tọa;
  - o Phải nêu tên và mã số biểu quyết trước khi phát biểu;
  - o Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội;
  - o Nội dung phát biểu phải mang tính xây dựng và phát triển Công ty;

### **2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:**

- Trên cơ sở Phiếu Thảo luận của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

## **Điều 8. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

### **1. Nguyên tắc:**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và lấy biểu quyết công khai bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết** hoặc bỏ phiếu kín (*tùy từng nội dung biểu quyết*) đối với tất cả cổ đông và/hoặc Đại diện.
- Thẻ biểu quyết/Phiếu lấy ý kiến được Công ty in, đóng dấu treo và được phát cho Cổ đông /Đại diện cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu lấy ý kiến. Trên thẻ biểu quyết ghi rõ Mã số cổ đông<sup>1</sup>, Số CMND/ Hộ chiếu/ĐKKD, Họ và tên, Số phiếu biểu quyết của cổ đông đó (*đối với Thẻ biểu quyết*) và các nội dung biểu quyết theo Chương trình họp của ĐHĐCĐ (*đối với Phiếu lấy ý kiến*).

### **2. Phương thức biểu quyết:**

#### **2.1. Phương thức giơ Thẻ biểu quyết**

- ❖ Các nội dung biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:
  - Thông qua Chương trình họp;
  - Thông qua Danh sách đoàn chủ tịch;
  - Thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông;
  - Thông qua Biên bản họp, Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- ❖ Cách biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:
  - Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội;
  - Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết;

<sup>1</sup> Mã số cổ đông do DNP cấp cho từng cổ đông theo danh sách chốt tại ngày 01/03/2016

- Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

## 2.2. Phương thức bỏ phiếu kín

### ❖ Các nội dung biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu kín:

- Báo cáo HĐQT năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016.
- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2015 và kế hoạch kiểm soát năm 2016.
- Tờ trình bầu thay thế thành viên HĐQT.
- Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2015.
- Tờ trình thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2015.
- Tờ trình thông qua Phương án sản xuất kinh doanh năm 2016, Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016.
- Tờ trình thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2016.
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016.
- Tờ trình thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty.
- Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015 đã được kiểm toán xác nhận và Tờ trình thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015.
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

### ❖ Cách biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín:

- Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông tích (X) vào ô Tán thành/không tán thành/không có ý kiến đối với vấn đề cần lấy biểu quyết được ghi trong Phiếu lấy ý kiến; Ký và ghi rõ họ tên vào phiếu biểu quyết.
- Sau khi hoàn thành, cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông bỏ phiếu vào một trong các hòm phiếu đặt ở phía trên hội trường.

Sau khi đảm bảo tất cả cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông tham gia ĐHĐCĐ đã bỏ phiếu xong, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

## 3. Thẻ lệ biểu quyết:

- 3.1. Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) thẻ biểu quyết và 01 (một) phiếu lấy ý kiến.
- 3.2. Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội:
  - Báo cáo HĐQT năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016.
  - Báo cáo hoạt động của BKS năm 2015 và kế hoạch kiểm soát năm 2016.
  - Tờ trình bầu thay thế thành viên HĐQT.
  - Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2015.
  - Tờ trình thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2015.
  - Tờ trình thông qua Phương án sản xuất kinh doanh năm 2016, Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016.
  - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016.
  - Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015 đã được kiểm toán xác nhận và Tờ trình thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015.
  - Và một số vấn đề khác theo quy định tại Điều lệ Công ty (nếu có).
- 3.3. Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội:
  - Kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2016.
  - Bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty.
  - Và một số vấn đề khác theo quy định tại Điều lệ Công ty (nếu có).

## **Điều 9. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký lập, đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

## **Điều 10. Thi hành Quy chế**

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội này được trình bày trước Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai và được thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Quy chế này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội Đồng Cổ đông thường niên 2016 của Công ty Cổ Phần Nhựa Đồng Nai thông qua và chấm dứt hiệu lực sau khi kết thúc Đại hội.

Thay mặt Ban Tổ chức trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

**TM. Ban Tổ Chức Đại Hội**

**Chủ tịch HĐQT**



Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2016

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

### CÔNG TY CP NHỰA ĐỒNG NAI TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016

#### A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

##### 1. Đặc điểm tình hình:

Năm 2015, trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động thì Việt Nam vươn lên là điểm sáng về ổn định vĩ mô và cải thiện tốc độ tăng trưởng. Tăng trưởng GDP năm 2015 ước tính đạt 6,68% là mức cao nhất trong vòng 8 năm trở lại đây, lạm phát thấp, mặt bằng lãi suất ổn định, tín dụng tăng tốc, tổng cầu của nền kinh tế cải thiện, thu hút FDI ở mức kỷ lục, tỷ giá điều chỉnh tăng hơn 5% trong bối cảnh nền kinh tế nhập siêu sau nhiều năm xuất siêu trước đó.

Trong năm qua, Việt Nam đã hoàn thành đàm phán hợp tác thương mại tự do với EU, TPP, và Việt Nam - Hàn Quốc. Các hiệp định thương mại tự do đã ký kết, hoặc đã hoàn thành đàm phán chưa có tác động ngay và rõ nét tới nền kinh tế mà có thể cần một vài năm để chuẩn bị.

Tuy vậy, kinh tế vĩ mô cũng có những dấu hiệu không thực sự vững chắc ảnh hưởng tới tốc độ và chất lượng tăng trưởng. Điều này thể hiện ở dự trữ ngoại hối suy giảm, rủi ro tỷ giá tăng cao trong bối cảnh các đồng tiền lớn tiếp tục mất giá so với USD, nổi bật là sức ép giảm giá của đồng Nhân dân Tệ của Trung Quốc do kinh tế nước này giảm tốc đáng lo ngại và ngày càng nghiêm trọng và chính sách tiền tệ của Châu Âu. Tình trạng thâm hụt ngân sách chưa được cải thiện, trong khi Chính Phủ lại gia tăng tốc độ vay nợ. Cơ cấu vay nợ của Chính Phủ rủi ro hơn khi tỷ lệ phát hành TPCP tăng nhanh với thời hạn ngắn lại.

##### 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban TGD

Năm 2015, HĐQT đã tiến hành nhiều cuộc họp, cùng với ban TGD đưa ra những quyết định để thực hiện kế hoạch kinh doanh cũng như các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 đã thông qua. Hàng tháng, các thành viên thường trực HĐQT cùng họp đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch, phân tích và đề ra các giải pháp và giám sát việc thực hiện của ban điều hành. Một số sự kiện nổi bật trong năm 2015 như (1) thực hiện việc mua lại 52,7% cổ phiếu của CTCP Bình Hiệp và (2) thông qua quyết định đầu tư và hoàn thiện thủ tục phê duyệt đầu tư đầu tư vào/của Công ty Đầu tư xây dựng hạ tầng nước DNP - Long An, đơn vị là chủ đầu tư Nhà máy nước Nhị Thành có công suất thiết kế 2 giai đoạn 60.000m<sup>3</sup>/ngày đêm.

### 3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015

S T T	Chi tiêu	Đ/v	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Thực hiện 2014	%/kế hoạch	% Tăng trưởng/ 2014
<b>1</b>	<b>Sản lượng</b>						
	Bao bì	Tấn	8,300	8,900	5,421	107%	164%
	Ống nhựa hạ tầng	Tấn	8,340	10,077	6,106	121%	165%
	Nước sạch	M3/ngày	(*)	23,000	-		
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	Tr. VNĐ	<b>750,000</b>	<b>903,843</b>	<b>594,502</b>	<b>121%</b>	<b>151.4%</b>
	Bao bì	Tr. VNĐ	335,000	329,521	222,412	98%	148%
	Ống nhựa hạ tầng	Tr. VNĐ	415,000	527,119	337,790	127%	156%
	Nước sạch	Tr. VNĐ	(*)	47,203			
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	Tr. VNĐ	<b>26,500</b>	<b>45,058</b>	<b>22,907</b>	170%	197%
	Bao bì	Tr. VNĐ	5,102	6,585			
	Ống nhựa hạ tầng	Tr. VNĐ	21,389	29,277			
	Nước sạch	Tr. VNĐ		9,196			
<b>4</b>	<b>Tỷ suất LN ròng</b>	<b>%</b>	<b>3.5%</b>	<b>5.0%</b>	<b>3.85%</b>	141%	129%

- **Đánh giá chung Kết quả kinh doanh năm 2015:**

- + Doanh thu đạt 903 tỷ đồng, vượt 21% kế hoạch, trong đó doanh thu ống nhựa vượt 112 tỷ và nước sạch vượt 47 tỷ (chưa đề cập trong kế hoạch năm 2014), tăng trưởng chung 51.4% so với năm 2014.
- + Lợi nhuận sau thuế đạt 45 tỷ đồng vượt kế hoạch 70%, và tăng 97% so với cùng kỳ. Đóng góp chủ yếu bởi lợi nhuận mảng ống nhựa 29 tỷ và nước sạch 9 tỷ.

## B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2016

### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016
<b>1</b>	<b>Sản lượng</b>			
1.1	Bao bì	Tấn	8.900	9.500
1.2	Ống nhựa hạ tầng	Tấn	10.077	11.679
1.3	Ống nhựa M&E	Tấn		1.500
1.4	Nước sạch	M3/ngày	23.000	26.000
1.5	Nhựa công nghiệp	Tr. VNĐ		525.000
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr. VNĐ</b>	<b>903.843</b>	<b>1.622.352</b>
2.1	Bao bì	Tr. VNĐ	329.521	341.000
2.2	Ống nhựa hạ tầng	Tr. VNĐ	527.119	649.352
2.3	Ống nhựa M&E	Tr. VNĐ	-	57.000
2.4	Nước sạch	Tr. VNĐ	47.203	50.000
2.5	Nhựa công nghiệp	Tr. VNĐ	-	525.000
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tr. VNĐ</b>	<b>45.058</b>	<b>75.301</b>
3.1	Bao bì	Tr. VNĐ	6.585	9.143
3.2	Ống nhựa hạ tầng	Tr. VNĐ	29.277	43.168
3.3	Ống nhựa M&E (*)	Tr. VNĐ		-
3.4	Nước sạch	Tr. VNĐ	9.196	9.990
3.5	Nhựa công nghiệp	Tr. VNĐ		13.000
<b>4</b>	<b>Tỷ suất LN ròng</b>	<b>%</b>	<b>5,0%</b>	<b>4,6%</b>

(\*) Ngành hàng ống nhựa M&E dự kiến hoàn thiện đầu tư vào Quý III/2016 và bắt đầu kinh doanh Quý IV/2016, mục tiêu hòa vốn ở năm hoạt động đầu tiên.

Kế hoạch 2016 được xây dựng chi tiết và cam kết tương đối thận trọng của các đơn vị thành viên, khối, phòng ban trong Công ty.

### 2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016

- Hoàn thiện các thủ tục mua cổ phần tại Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú (Nhựa Tân Phú), hợp tác với HĐQT và Ban điều hành Nhựa Tân Phú để nâng cao hiệu quả hoạt động, và triển khai đúng kế hoạch dự án sản xuất phụ kiện uPVC.
- Kinh doanh Bao bì: Duy trì sản lượng với các khách hàng truyền thống, tìm kiếm các khách hàng mới, đa dạng danh mục khách hàng; Tăng hiệu quả quản trị sản xuất, tối ưu hóa công suất 1000 tấn/ tháng của nhà máy hiện hữu; Tăng lợi nhuận biên của sản phẩm bao bì thông qua việc tăng sự ổn định của công nhân, nâng cao năng suất và giảm tỷ lệ phế phẩm.
- Kinh doanh ống nhựa: Duy trì vị thế số 1 thị trường ống hạ tầng, tập trung các dự án gói

thầu lớn, các Công ty cấp nước và nhà thầu chiến lược. Mở rộng thêm 3-5 khách hàng chiến lược là các Công ty cấp thoát nước Miền Bắc và Miền Trung trong năm 2016.

Triển khai tổ chức kinh doanh ống nhựa M&E (nhà cao tầng, khu đô thị, khu du lịch, khu dịch vụ...), khai thác ưu thế riêng về kênh bán hàng B2B của Nhựa Đồng Nai.

- Đầu tư nhà máy nước sạch: Bắt đầu nghiên cứu chi tiết và hoàn thiện thiết kế dự án mở rộng, nâng công suất nhà máy nước sạch Cà Giang thuộc CTCP Bình Hiệp lên 50.000m<sup>3</sup>/ngày đêm. Hoàn thiện thiết kế chi tiết, khởi công và đảm bảo đúng kế hoạch xây dựng nhà máy nước sạch Nhị Thành giai đoạn 1 trong quý 2 năm 2017. Phát huy nền tảng vị thế, quan hệ chiến lược trong mạng ống hạ tầng, tìm kiếm cơ hội và lựa chọn dự án để đầu tư các nhà máy nước mới nhằm nâng cao hình ảnh và uy tín trong cộng đồng, xã hội.
- Quản lý chất lượng khách hàng và công nợ: Thu hồi nợ quá hạn của năm 2015 và không phát sinh thêm nợ xấu trong năm 2016 thông qua hệ thống các biện pháp kiểm soát tín dụng chặt chẽ. Xây dựng và đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt quy chế bán hàng (trong đó phải thực hiện đánh giá tín dụng, cấp hạn mức dư nợ và kỳ hạn phù hợp, quản lý thực hiện hợp đồng và liên tục tái thẩm định tình trạng khách hàng, ...). Giám sát thực hiện thông qua quản lý của bộ phận kiểm soát nội bộ - nơi chịu trách nhiệm chính quản lý rủi ro của toàn bộ Công ty.
- Công ty thực hiện đầu tư nhà máy nước mới, đầu tư thiết bị sản xuất phụ kiện uPVC, nâng cấp nhà máy nhựa công nghiệp tại Nhựa Tân Phú.
- Quản trị sản xuất, kỹ thuật và công nghệ: Thuê tư vấn Nhật Bản để đào tạo và chuyển giao mô hình quản trị sản xuất 5S, tăng cường giải pháp công nghệ, tự động hóa và nâng cao chất lượng, tiết kiệm chi phí.
- Nhân sự: Để thực hiện các giải pháp trên, Công ty cần thực hiện tuyển dụng thêm ít nhất 01 nhân sự quản trị sản xuất người Nhật Bản, 03-05 kỹ sư Việt Nam từng làm việc tại Nhật Bản ở các khu vực vận hành máy, khuôn mẫu chính xác, cơ khí và công nghệ tự động hóa; Hoàn thiện mô hình tổ chức, tuyển dụng 02 giám đốc cao cấp khối khách hàng tổ chức và marketing. Tạo lập và duy trì môi trường làm việc đảm bảo cạnh tranh, hiện đại, hội nhập với quốc tế với cam kết và trách nhiệm cao nhất của các bên tham gia.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**

Số: 01 /2016/BC-BKS

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT****Đối với hoạt động năm 2016 của Công ty.*****Kính thưa Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai***

Căn cứ vào quy định của Luật doanh nghiệp, và Điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai, Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2015 và xin báo cáo kết quả như sau:

***1. Hoạt động giám sát Hội đồng quản trị trong việc quản lý Công ty***

- Trong năm 2015 HĐQT 08 cuộc họp đưa ra những quyết định để thực hiện kế hoạch kinh doanh cũng như các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 đã thông qua. Các quyết định của HĐQT là phù hợp và có tính sáng tạo cao, điều này được thể hiện thông qua kết quả kinh doanh năm 2015 đạt 120,4% về doanh thu so với kế hoạch đề ra (903 tỷ/750 tỷ), và lợi nhuận sau thuế đạt 170% so với kế hoạch đề ra (45 tỷ/26,5 tỷ). Trên cơ sở căn cứ vào kết quả SXKD nêu trên, chúng tôi đánh giá cao vai trò của các thành viên HĐQT kiêm nhiệm làm việc trực tiếp tại Công ty với các thành viên trong BGD Công ty trong năm 2015.
- Trong năm 2015, Hội đồng quản trị cũng đã họp, quyết định thông qua việc đầu tư vào Công ty Đầu tư xây dựng hạ tầng nước DNP - Long An với tổng mức vốn đầu tư là 97,5 tỷ đồng chiếm 65% vốn điều lệ.
- Vấn đề công bố thông tin: Công ty đã thực hiện công bố thông tin và chế độ báo cáo đúng quy định.

***2. Hoạt động giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành Công ty***

Nhìn chung, hoạt động của BGD trong năm 2015 đi sát với các chủ trương kế hoạch được ĐHĐCĐ 2015 thông qua, chúng tôi đánh giá BGD đã có những nỗ lực đáng biểu dương trong việc điều hành hoạt động SXKD của Công ty đạt vượt chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên 2015 đề ra. Tuy nhiên, ngoài những nội dung đã làm được trong năm 2015, BKS lưu ý BGD: 02 nội dung, và xin nhắc nhở BGD 01 nội dung như sau:

- Nội dung lưu ý:
  - (1) Ban TGD cần sát sao hơn trong việc theo dõi công nợ và xử lý công nợ xấu, trong năm 2015 dư nợ xấu của Công ty tăng thêm hơn 2,5 tỷ (từ 7,1 tỷ cuối năm 2014 tăng lên thành 9.6 tỷ cuối năm 2015), ngoài ra trong báo cáo tài chính Công ty có dự phòng nợ khó đòi, theo đánh giá của chúng tôi thì với tỷ lệ trích lập dự phòng nêu trên và qua đánh giá sổ sách, chứng từ kế toán, hồ sơ kinh doanh thì khả năng nợ xấu của Công ty không dừng ở con số 9,6 tỷ đồng cho giai đoạn tiếp theo. Bên cạnh đó kết quả thu hồi nợ xấu trong năm 2015 đạt kết quả không đáng kể.
  - (2) Trong năm 2014 Công ty đã áp dụng cơ chế khoán đối với Phân xưởng nhựa, cơ chế này đã chứng tỏ hiệu quả tốt sau hơn 01 năm thực hiện, theo ý kiến của BKS thì BGD cần có tổng kết, đánh giá kết quả của cơ chế khoán này nhằm khắc phục những nhược điểm của cơ chế khoán

từ đó làm cơ sở áp dụng rộng rãi đối với các phân xưởng và đơn vị khác (ví dụ: Áp dụng cho Phân xưởng bao bì vì trong năm 2015 có sự biến động nhân sự ở mức cao).

- Nội dung nhắc nhở: Đề nghị BGD chỉnh đốn việc hoàn thành thủ tục giao nhận hàng hóa với khách hàng, nội dung này BKS đã lưu ý Ban TGD trong năm 2013, nhưng năm 2014 chưa thấy chuyển biến tích cực. Đề nghị BGD nghiêm túc thực hiện và có giải pháp báo cáo HĐQT, BKS trong quý II năm 2016.

### **3. Hoạt động Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán và lập báo cáo tài chính**

- Báo cáo tài chính được lập đầy đủ, được kiểm toán theo đúng quy định của Đại hội đồng cổ đông cũng như quy định của pháp luật. Ban kiểm soát đồng ý với nội dung báo cáo tài chính.

### **4. Hoạt động giám sát việc tuân thủ pháp luật của Công ty**

- BKS không phát hiện thấy các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các nhân sự trong Công ty có hành vi vi phạm pháp luật trong năm 2015.
- Trong năm Công ty bị phạt thuế 02 lần đối với các hành vi sau:
  - ⇒ Hành vi nộp thiếu, khai báo thiếu thuế GTGT và thuế TNDN năm 2012, 2013 (QĐ số 928/QĐ-CT ngày 22/10/2015 của Cục thuế Đồng Nai), mức phạt: 108,6 triệu đồng;
  - ⇒ Hành vi sai quy định đối với thuế thu nhập doanh nghiệp (QĐ: 1017/QĐ-CT ngày 16/11/2015 của Cục thuế Đồng Nai), với mức phạt: 42,8 triệu đồng.

Mặc dù Công ty bị phạt đối với việc khai báo, nộp thuế từ các năm trước đây (2012 và 2013), tuy nhiên chúng tôi lưu ý BGD cần nghiêm túc rút kinh nghiệm tránh để xảy ra những sai sót tương tự trong thời gian hiện tại và tương lai.

- Trong năm 2015 Công ty không phải là bị đơn đối với bất kỳ một vụ kiện nào. Từ năm 2014 Công ty là nguyên đơn khởi kiện Công ty TNHH XD Hải Long đòi số tiền 1,4 tỷ đồng, hiện tại đã có bản án có hiệu lực của tòa án nhân dân thành phố Phan Rang tỉnh Ninh Thuận, nhưng đến nay vẫn trong quá trình thi hành án.

### **5. Kết luận**

Qua công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động của Công ty năm 2015, BKS có kết luận như sau:

5.1 Về cơ bản Công ty và các thành viên HĐQT, BGD, BKS, KTT của Công ty đã tuân thủ các quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty trong năm 2015. Hoạt động của Công ty ổn định và đạt vượt mức các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra.

5.2 Công ty cần lưu ý trong công tác lập, nộp thuế; Cần nâng cao vai trò quản lý để hạn chế nợ xấu và đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ; Cần chấn chỉnh lại việc lập hồ sơ thủ tục giao hàng đối với mặt hàng ống nhựa; Cần nâng cao công tác tổ chức nhân sự để đảm bảo ổn định lực lượng lao động của Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

**TM BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

***Mai Hữu Đạt***

Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2016

**TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG XIN Ý KIẾN  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai trình Đại hội Đồng Cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

**I. Kết quả hoạt động SXKD và Phân phối lợi nhuận năm 2015**

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015**

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2015
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	905.862.072.037
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	903.843.201.634
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	163.443.829.144
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	59.672.928.759
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	61.513.743.421
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	53.167.494.473
7	Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông công ty mẹ	Đồng	45.058.404.272
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	4.266

**2. Phân phối lợi nhuận năm 2015**

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện
1	Cổ tức 2015 (22% vốn điều lệ)	Đồng	29.715.680.000
2	Lợi nhuận chuyển năm sau (Lợi nhuận giữ lại)	đồng	15.342.724.272
3	Tổng lợi nhuận sau thuế 2015	đồng	<b>45.058.404.272</b>
4	Tỷ lệ chia cổ tức/lợi nhuận	%	<b>65,95</b>

## II. Phương án sản xuất kinh doanh năm 2016

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ
			2016	2015	%
A	B	C	1	2	3=1/2
I	Doanh thu	Tr. đồng	1.622.447,9	905.862,1	179%
II	Sản phẩm chủ yếu				
	1. Ống nhựa	Tấn	13.179	10.077,0	131%
	2. Bao bì	Tấn	9.500,0	8.900,0	107%
	3. Nước sạch	M3/ngày	26.000,0	23.000,0	113%
	4. Nhựa công nghiệp	Tỷ đồng	525.000,0	-	
III	Thu nhập bình quân	Tr. đồng	6,3	6,0	105%
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	75.300,8	45.058,0	167%
	Phân phối lợi nhuận:				
1	Cổ tức (2015: 22%; 2016: 16%)	Tr. đồng	48.000,0	29.715,7	162%
2	Lợi nhuận giữ lại	Tr. đồng	27.300,8	15.342,7	178%

## III. Thù lao Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát năm 2016

Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát đề xuất mức thù lao của Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát năm 2016 dự kiến như sau:

Nội dung	Số lượng	Tổng thù lao
Hội đồng quản trị	5	336.000.000
Ban kiểm soát	3	168.000.000
<b>Tổng</b>	<b>8</b>	<b>504.000.000</b>

## IV. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam:

Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và đã được HĐQT Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website: [www.donaplast.com.vn](http://www.donaplast.com.vn) từ ngày 01/03/2016 bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên;
2. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015;
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
5. Báo cáo biến động vốn chủ sở hữu;
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

(V/v: kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2016)

Căn cứ:

- Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ Công ty CP Nhựa Đồng Nai,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CỔ PHIẾU ĐANG LƯU HÀNH CỦA CÔNG TY**

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai.
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá : 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phần.
- Vốn điều lệ hiện hành : 135.071.410.000 (Một trăm ba mươi năm tỷ không trăm bảy mươi một triệu ba trăm mười ngàn) đồng.
- Cổ phiếu quỹ : 10 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 13.507.131 cổ phiếu

**II. TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 16.503.729 cổ phiếu, chi tiết:

STT	Phương án phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành	Tỷ lệ % trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành
<b>1</b>	<b>Phát hành cho cổ đông hiện hữu</b>	<b>13.507.129</b>	<b>100%</b>
1.1	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	2.971.568	22%
1.2	Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu	2.431.283	18%
1.3	Chào bán cổ phiếu ra công chúng	8.104.278	60%
<b>2</b>	<b>Chào bán cổ phiếu riêng lẻ</b>	<b>2.996.600</b>	<b>22,19%</b>
2.1	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho đối tác, nhà đầu tư tài chính	2.450.000	18,14%
2.2	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho CBCNV trong công ty	546.600	4,05%
@	<b>Tổng cộng</b>	<b>16.503.729 (*)</b>	<b>122,19%</b>

Ghi chú: (\*) Số lượng cổ phiếu thực tế phát hành có thể giảm xuống do việc xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư trong quá trình thực hiện phương án phát hành.

4. Vốn điều lệ dự kiến tăng lên sau khi hoàn thành phương án phát hành: 300.108.700.000 (Ba trăm tỷ, một trăm linh tám triệu, bảy trăm nghìn) đồng.
5. Phương án phát hành chi tiết: trình bày tại Mục III và IV dưới đây.

### III. PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

#### 1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015

- Số lượng cổ phần phát hành: **2.971.568** (Hai triệu, chín trăm bảy mươi một nghìn, năm trăm sáu mươi tám) cổ phần
- Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá: 29.715.680.000 (Hai mươi chín tỷ, bảy trăm mười lăm triệu, sáu trăm tám mươi nghìn) đồng
- Nguồn phát hành : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
- Đối tượng phát hành : cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách.
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 100:22 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 22 cổ phiếu). Tương ứng với tỷ lệ cổ tức là 22% trên mệnh giá.
- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: số cổ phần nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Tại ngày chốt, Cổ đông A sở hữu số cổ phiếu là 1.204 cổ phần DNP, theo tỷ lệ thực hiện quyền là 100:22 số cổ phần cổ đông A nhận được là:

$$1.204 : 100 \times 22 = 264,88$$

Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần thực tế cổ đông A nhận được là **264** cổ phần.

- Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian cụ thể sau khi nhận được quyết định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, chậm nhất đến Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo phải thực hiện xong đợt phát hành.
- Quyền nhận cổ phiếu để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng. Cổ phiếu trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành này. Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền.

#### 2. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Số lượng cổ phần phát hành : **2.431.283** (Hai triệu, bốn trăm ba mươi một nghìn, hai trăm tám mươi ba) cổ phần
- Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá: 24.312.830.000 (Hai mươi tư tỷ, ba trăm mười hai triệu, tám trăm ba mươi nghìn) đồng
- Nguồn phát hành : quỹ đầu tư phát triển
- Đối tượng phát hành : cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách.
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 100:18 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 18 cổ phiếu)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: số cổ phần nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Tại ngày chốt, Cổ đông A sở hữu số cổ phiếu là 1.204 cổ phần DNP, theo tỷ lệ thực hiện quyền là 100:18 số cổ phần cổ đông A nhận được là:

$$1.204 : 100 \times 18 = 216,72$$

Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần thực tế cổ đông A nhận được là **216** cổ phần.

- Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian cụ thể sau khi nhận được quyết định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, chậm nhất đến Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo phải thực hiện xong đợt phát hành.

- Quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng. Cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành này. Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền.

### 3. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành : 8.104.278 (*Tám triệu, một trăm lẻ bốn ngàn, hai trăm bảy mươi tám*) cổ phần.
- Loại cổ phần phát hành : cổ phần phổ thông
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 100:60 (*cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được mua 60 cổ phiếu*)
- Tổng giá trị theo mệnh giá : 81.042.780.000 đồng (*Tám mươi một tỷ, không trăm bốn mươi hai triệu, bảy trăm tám mươi ngàn đồng*).
- Đối tượng phát hành : cổ đông có tên trong sổ theo dõi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông.
- Phương án sử dụng vốn : Bổ sung nhu cầu vốn lưu động của Công ty.
- Thời gian thực hiện : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian cụ thể sau khi nhận được quyết định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, chậm nhất đến Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo phải thực hiện xong đợt phát hành.
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần
- Căn cứ đề xuất mức giá chào bán:
  - ✓ Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu của DNP tại thời điểm 31/12/2015 là:

	VCSH - lợi ích của cổ	265.984.191.556	
Giá trị sổ	đồng không kiểm soát	- 36.898.089.034	
sách 1 CP	= _____	= _____	= 16.960
	Tổng số CP đang lưu hành	13.507.131	đồng/CP

- ✓ Thị giá cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền chốt danh sách cổ đông họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 (*ngày 29/02/2016*) là 22.700 đồng/CP.

Tuy nhiên, do tính đến ảnh hưởng của thị trường và mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi phát hành, Hội đồng quản trị đề xuất mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền (nếu có):  
Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ (nếu có) và số cổ phiếu còn dư mà cổ đông không mua hết (nếu có) sẽ do HĐQT quyết định đối tượng, số lượng phân phối nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty. Mức giá bán cổ phiếu còn dư, cổ phiếu lẻ có thể thấp hơn giá trị sổ sách tại thời điểm chào bán nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.204 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 100:60 số cổ phần cổ đông A được mua là:

$$1.204 : 100 \times 60 = 722,4$$

Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần thực tế cổ đông A được mua là **722** cổ phần.

- Quyền mua cổ phần chỉ được phép chuyển nhượng 01 lần. Người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ 3. Cổ phiếu phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng.

Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được quyền mua cổ phiếu từ đợt phát hành này. Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền.

#### 4. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành

Việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

- Pha loãng giá cổ phiếu:

- ✓ Điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu đối với phát hành cho cổ đông hiện hữu: việc phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ khiến giá cổ phiếu bị điều chỉnh kỹ thuật do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội tính toán. Theo đó, công thức tính như sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I_1 \times P_{R1})}{1 + I_1 + I_2 + I_3}$$

Trong đó:

$P_{tc}$	:	Giá tham chiếu điều chỉnh trong ngày giao dịch không hưởng quyền
$PR_{t-1}$	:	Giá tham chiếu trước điều chỉnh
$P_{R1}$	:	Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu
$I_1$	:	Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu
$I_2$	:	Tỷ lệ vốn tăng do phát hành cổ tức bằng cổ phiếu
$I_3$	:	Tỷ lệ vốn tăng do phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Rủi ro pha loãng EPS

Theo chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 30 – Lãi cơ bản trên một cổ phiếu:

EPS = Lợi nhuận sau thuế/Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân

$$\text{SL cổ phiếu lưu hành bình quân} = \frac{X*12 + Y*t}{12}$$

- ✓ X: Số lượng cổ phiếu lưu hành trước khi phát hành
- ✓ Y: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm
- ✓ t: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về vốn chủ sở hữu và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận.

- Về pha loãng giá trị sổ sách

Sau khi hoàn thành đợt phát hành, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Với việc phát hành thêm cổ phiếu với giá thấp hơn giá trị sổ sách, trong thời gian ngắn ngay sau khi phát hành do tỷ lệ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành lớn hơn tỷ lệ tăng của vốn chủ sở hữu nên sẽ làm giảm giá trị sổ sách 01

cổ phiếu của Công ty.

- Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Do việc phát hành được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu nên sẽ không làm giảm tỷ lệ nắm giữ, quyền biểu quyết của các cổ đông nếu các cổ đông thực hiện quyền đầy đủ. Trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền có thể làm giảm tỷ lệ sở hữu, giảm tỷ lệ biểu quyết tương ứng.

#### 5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Lựa chọn thời gian cụ thể thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, đảm bảo tối ưu hóa lợi ích của cổ đông và Công ty cũng như khả năng thành công của đợt phát hành; chậm nhất đến Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo phải thực hiện xong đợt phát hành;
- Điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (*trong trường hợp cần thiết, phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty*) và thực hiện các thủ tục liên quan đến Công bố thông tin theo đúng quy định;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ủy quyền cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu.

### IV. CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

- Tổng số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **2.996.600 (Hai triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn, sáu trăm)** cổ phần
- Đối tượng chào bán:
  - ✓ Các đối tác và nhà đầu tư tài chính của Công ty
  - ✓ CBCVN của Công ty.

Tổng số lượng nhà đầu tư được chào bán trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ đảm bảo không vượt quá 100 người (*không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp*).

- Phương án sử dụng vốn: bổ sung vốn lưu động cho Công ty
- Thời gian thực hiện: Đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ có thể được thực hiện sau hoặc song song với các thủ tục phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được nêu tại mục III của Tờ trình này. Các cổ phiếu chào bán riêng lẻ này sẽ không được hưởng quyền của đợt phát hành nêu tại mục III của Tờ trình này. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời gian thích hợp để thực hiện, dự kiến trong quý 2 - 3 năm 2016 và bắt đầu ngay sau khi được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho Công ty được quyền chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
- Phương án chào bán chi tiết được trình bày từ mục IV.1 đến mục IV.4 dưới đây.

#### 1. Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các đối tác và nhà đầu tư tài chính

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành : 2.450.000 (*Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn*) cổ phần.
- Giá phát hành dự kiến : Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức giá chào bán cụ thể, có thể thấp hơn giá trị sổ sách 01 cổ phiếu tại thời điểm phát hành, nhưng không thấp hơn 11.000 đồng/cổ phần.
- Căn cứ đề xuất giá chào bán : tương tự tại mục III.3 (*phần căn cứ đề xuất mức giá chào bán*). Tuy nhiên, giá chào bán trong đợt chào bán riêng lẻ cho các đối tác cần đảm bảo không được ưu đãi hơn so với giá chào bán cho cổ đông hiện hữu, đồng thời nhằm mục đích thu được thặng dư vốn cho Công ty nên HĐQT đề xuất mức giá phát hành không thấp hơn 11.000 đồng/cổ phần.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 24.500.000.000 (*Hai mươi bốn tỷ, năm trăm triệu*) đồng.

- Đối tượng phát hành: Các nhà đầu tư tài chính, các đối tác của Công ty. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định danh sách nhà đầu tư được chào bán cụ thể, theo một/một số tiêu chí sau:
  - ✓ Các nhà đầu tư bày tỏ thiện chí hợp tác trong quá trình đàm phán việc mua bán cổ phiếu, đồng thời có năng lực tài chính, đảm bảo sẽ thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo quy định;
  - ✓ Các nhà đầu tư có chiến lược và văn hóa kinh doanh phù hợp, không có xung đột về lợi ích với chiến lược phát triển của Công ty và thể hiện cam kết gắn bó lợi ích với sự phát triển của Công ty;
  - ✓ Các nhà đầu tư có đóng góp quan trọng và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.
  - ✓ Các tiêu chí khác (nếu có) mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết và phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng : Các cổ đông mua cổ phần phát hành riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán riêng lẻ.
- Xử lý cổ phần không phân phối hết sau đợt chào bán (nếu có): Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phần không được các nhà đầu tư dự kiến đăng ký mua hết (nếu có) HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần phát hành theo đúng số lượng cổ phần thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.

## 2. Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho CBCNV trong Công ty

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành : 546.600 (Năm trăm bốn mươi sáu ngàn sáu trăm) cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 5.466.000.000 (Năm tỷ bốn trăm sáu mươi sáu triệu đồng).
- Đối tượng phát hành : CBCNV của Công ty nằm trong danh sách phát hành được HĐQT phê duyệt (bao gồm nhưng không hạn chế các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác của Công ty)
- Giá phát hành : 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phần
- Căn cứ đề xuất giá chào bán : tương tự mục III.3 (phần căn cứ đề xuất mức giá chào bán). Tuy nhiên, nhằm động viên sự đóng góp của CBCNV đối với sự phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất mức giá chào bán cho CBCNV của Công ty là 10.000 đồng/cổ phần.
- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát cho CBCNV của Công ty sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định được Hội đồng quản trị ban hành theo nguyên tắc về thời gian và tỷ lệ chuyển nhượng dưới đây.
- Thời gian và tỷ lệ chuyển nhượng:
  - ✓ Hết năm thứ nhất (12 tháng sau ngày hoàn tất đợt phát hành): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng tối đa 30% trên tổng số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao.
  - ✓ Hết năm thứ hai (24 tháng sau ngày hoàn tất đợt phát hành): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng tối đa 60% trên tổng số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao.
  - ✓ Hết năm thứ ba (36 tháng sau ngày hoàn tất đợt phát hành): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng là toàn bộ số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao còn lại.
- Quy định thu hồi:
  - ✓ Nếu cán bộ quản lý nghỉ việc, số lượng cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ được Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ của Công ty theo giá phát hành.
- Xử lý cổ phần không phân phối hết sau đợt chào bán (nếu có): Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phần không được các CBCNV có tên trong Danh sách CBCNV được mua cổ phần do Hội đồng quản trị thông qua đăng ký mua hết (nếu có) HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần phát hành theo đúng số lượng cổ phần thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.

### 3. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành

Việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

- Pha loãng giá cổ phiếu:

Việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ sẽ không ảnh hưởng kỹ thuật đến giá giao dịch trên thị trường. Tuy vậy, trong trường hợp giá cổ phần DNP trên thị trường cao hơn giá phát hành thì việc chào bán này có thể tạo áp lực giảm giá trên thị trường do áp lực nguồn cung cổ phần giá rẻ trong tương lai. Tuy vậy, việc hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (tối thiểu 01 năm) sẽ làm hạn chế tối đa rủi ro này.

- Rủi ro pha loãng EPS, pha loãng giá trị sổ sách: tương tự nội dung về Rủi ro pha loãng EPS, pha loãng giá trị sổ sách tại mục **III.4**.
- Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Việc phát hành thêm cổ phiếu cho các đối tượng không phải là cổ đông hiện hữu cũng làm giảm tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ phát hành thêm.

### 4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Lựa chọn thời gian cụ thể thực hiện việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ đảm bảo tối ưu hóa lợi ích của cổ đông và Công ty cũng như khả năng thành công của đợt chào bán;
  - Thông qua Danh sách nhà đầu tư (là đối tác, nhà đầu tư tài chính của Công ty) và Danh sách CBCNV được mua cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ đảm bảo tổng số nhà đầu tư mua cổ phiếu không vượt quá 100 người (*không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp*);
  - Điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ (*trong trường hợp cần thiết, phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty*) và thực hiện các thủ tục liên quan đến Công bố thông tin theo đúng quy định;
  - Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
  - Ủy quyền cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt chào bán riêng lẻ.
- Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

## TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

(V/v: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016)

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai.**

Do Công ty cổ phần Nhựa Đồng Nai là Công ty niêm yết nên theo quy định của Thông tư 155/2015/TT-BTC ban hành ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính, đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty phải là Tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán.

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành, đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, trên cơ sở thống nhất với BKS, lựa chọn trong số 2 công ty kiểm toán sau đây thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý:

- (1) Công ty Kiểm toán CPA Việt Nam
- (2) Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

Trong trường hợp không thỏa thuận được với những công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, hoặc các công ty kiểm toán nêu trên bị loại khỏi danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán, ... , kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, trên cơ sở thống nhất với BKS, lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý.

Trân trọng cảm ơn./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2016

**TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

(Về việc Phê duyệt thành viên Hội đồng quản trị Công ty)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai;
- Căn cứ đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Lưu Thụy;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 01/2016/NQ-HĐQT ngày 07/03/2016 về việc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc bổ nhiệm ông Trần Anh Vương thay thế ông Nguyễn Lưu Thụy - thành viên Hội đồng quản trị đã từ nhiệm.

Sau đây là lý lịch trích ngang của ông Trần Anh Vương:

Họ và tên: Trần Anh Vương

Sinh ngày: 15/06/1972

Quê quán: Thôn Tô Hiệu, xã Đông Quang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Thường trú: Số 44 Nguyễn Viết Xuân, P.Khuong Mai, Quận Thanh Xuân, Hà nội

Trình độ: Thạc sỹ quản trị kinh doanh

(Sơ yếu lý lịch của Ông Trần Anh Vương đính kèm Tờ trình này.)

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhân:**

- Như Kính gửi;
- Lưu: TK HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Số: 02/2016/BC-HĐQT

----o0o----

Đồng Nai, ngày 11 tháng 03 năm 2016

**BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN  
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN RIÊNG LẺ 5.635.000 CỔ PHIẾU**

**Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ 5.635.000 cổ phiếu với nội dung cụ thể như sau:

**I. CHỨNG KHOÁN CHÀO BÁN RIÊNG LẺ**

1. Tên chứng khoán chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai
2. Mã cổ phiếu: DNP
3. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Số lượng chứng khoán chào bán: **5.635.000** (Năm triệu, sáu trăm ba mươi lăm nghìn) cổ phiếu
6. Ngày bắt đầu chào bán: 30/06/2015
7. Ngày hoàn thành đợt chào bán: 15/07/2015
8. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: **73.255.000.000** đồng

**II. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN PHÁT HÀNH DỰ KIẾN**

Theo tờ trình số 01/TTr-DNP ngày 20/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai, vốn thu được từ đợt phát hành dự kiến được sử dụng như sau:

STT	NỘI DUNG CHI	SỐ TIỀN
1	Đầu tư mua 02 dây chuyền ống nước HDPE 630 của Đức	30.000.000.000
2	Đầu tư xây dựng nhà máy Bao Bì 3 tại trụ sở chính	10.000.000.000
3	Bổ sung vốn lưu động	33.255.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>73.255.000.000</b>

### III. THỰC TẾ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ cụ thể như sau:

*Đơn vị: đồng*

STT	NỘI DUNG CHI	Phương án	Thực hiện	Chênh lệch	Ghi chú
		(1)	(2)	(3) = (1)-(2)	
1	Đầu tư mua 02 dây chuyền ống nước HDPE 630 của Đức	30.000.000.000	0	30.000.000.000	{1}
2	Đầu tư xây dựng nhà máy Bao Bì 3 tại trụ sở chính	10.000.000.000	0	10.000.000.000	{2}
3	Bổ sung vốn lưu động	33.255.000.000	33.255.000.000	0	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>73.255.000.000</b>	<b>33.255.000.000</b>	<b>40.000.000.000</b>	

**Ghi chú:**

{1} Theo đánh giá của Ban Giám đốc Công ty, trong điều kiện cạnh tranh hiện tại của các Công ty sản xuất ống nhựa khi tham gia vào các dự án cấp thoát nước, việc đầu tư dây chuyền mới sẽ phát sinh nhiều chi phí và chưa đem lại hiệu quả rõ rệt. Do vậy, Công ty tạm thời chưa đầu tư và sẽ đầu tư mở rộng khi thích hợp.

{2} Do giá nhựa nguyên liệu giảm mạnh nên đầu ra đối với hoạt động sản xuất túi Bao bì xuất khẩu cũng giảm hiệu quả do phải cạnh tranh giá. Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty và Ban điều hành quyết định chưa thực hiện đầu tư xây mới nhà máy bao bì.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY TNHH KIỂM  
TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM**

Số: 05/2016/TTr-HĐQT

----o0o----

Đồng Nai, ngày 11 tháng 03 năm 2016

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG***(V/v: Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ 5.635.000 cổ phiếu)*

- Căn cứ vào Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2015 số 01/2015/NQ-ĐHCĐ ngày 04/04/2015;
- Căn cứ vào Báo cáo sử dụng vốn số 02/2016/BC-HĐQT ngày 11/03/2016 được xác nhận bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án điều chỉnh sử dụng vốn từ đợt chào bán riêng lẻ 5.635.000 cổ phiếu với nội dung cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Số tiền thu được từ đợt chào bán	73.255.000.000
2	Số tiền thực tế đã sử dụng (theo Báo cáo sử dụng vốn)	33.255.000.000
3	Số tiền còn lại	40.000.000.000
4	Điều chỉnh Phương án sử dụng vốn: bổ sung vốn lưu động	40.000.000.000

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện và chủ động điều chỉnh mục đích sử dụng vốn nêu trên (nếu cần) để phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh cao nhất và phù hợp với các quy định của pháp luật.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY****CHỦ TỊCH**

Số: 06/2016/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 07 tháng 03 năm 2016

**TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016***(V/v: Bổ sung ngành nghề kinh doanh và Sửa đổi Điều lệ Công ty CP Nhựa Đồng Nai)***Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai.**

Căn cứ tình hình thực tế sản xuất, kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty CP Nhựa Đồng Nai trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi một số nội dung tương ứng của Điều lệ Công ty để phù hợp với hoạt động của Công ty hiện nay. Cụ thể như sau:

**1. Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh:**

Hiện tại xí nghiệp bao bì đang triển khai hoạt động in ấn các sản phẩm bao bì nhựa theo yêu cầu của các khách hàng nước ngoài. Đây là một lĩnh vực kinh doanh có triển vọng lớn do vậy Hội đồng quản trị đề xuất bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh sau để đảm bảo việc kinh doanh tuân thủ đúng pháp luật, cụ thể các ngành nghề bổ sung như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	In ấn (Trừ in- tráng bao bì kim loại, in trên các sản phẩm vải sợi-dệt-may-đan).	1811
2	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ in- tráng bao bì kim loại, in trên các sản phẩm vải sợi-dệt-may-đan).	1812
3	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. <i>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị ngành in.</i>	4659

**2. Sửa đổi khoản 1 Điều 3 Điều lệ:** Trên cơ sở đề xuất bổ sung một số ngành nghề kinh doanh nêu trên của Hội đồng quản trị, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi khoản 1 điều 3 Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Đồng Nai với nội dung sau khi sửa đổi như sau:

*“Lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty”, cụ thể như sau:*

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sản phẩm từ plastic. <i>Chi tiết: Sản xuất ống nhựa, phụ kiện và các sản phẩm nhựa</i>	2220 (chính)
2	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Sản xuất diêm quẹt</i>	2029

3	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú). <i>Chi tiết: Sản xuất sản phẩm may mặc xuất khẩu</i>	1410
4	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao. <i>Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng công nghệ mới</i>	2395
5	Xây dựng nhà các loại. <i>Chi tiết: Xây dựng nhà lắp ghép. Xây dựng công trình dân dụng.</i>	4100
6	Lắp đặt hệ thống điện. <i>Chi tiết: Xây dựng công trình điện</i>	4321
7	Xây dựng công trình công ích. <i>Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi</i>	4220
8	Đại lý du lịch. <i>Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa</i>	7911
9	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch. <i>Chi tiết: Dịch vụ du lịch</i>	7920
10	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. <i>Chi tiết: Bán buôn vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất của doanh nghiệp</i>	4669
11	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. <i>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp</i>	4290
12	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. <i>Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông</i>	4210
13	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí. <i>Chi tiết: Xây dựng công trình nước, cấp thoát nước</i>	4322
14	Chuẩn bị mặt bằng. <i>Chi tiết: San lấp mặt bằng</i>	4312
15	Bưu chính. <i>Chi tiết: Đại lý bưu điện</i>	5310

16	In ấn (Trừ in- tráng bao bì kim loại, in trên các sản phẩm vải sợi-dệt-may-đan).	1811
17	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ in- tráng bao bì kim loại, in trên các sản phẩm vải sợi-dệt-may-đan).	1812
18	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. <i>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị ngành in.</i>	4659

**3. Sửa đổi điểm c khoản 3 Điều 25: “Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị” như sau:**

*“Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác (Bao gồm nhưng không giới hạn hình thức phát hành trái phiếu không chuyển đổi).”*

HDQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 4/4/2015 và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao cho Chủ tịch HDQT, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

# **NHỰA ĐÔNG NAI**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

-----  
**PHIẾU THẢO LUẬN**

**MÃ ĐẠI BIỂU:**

Họ và tên Đại biểu:

Số lượng cổ phần sở hữu:

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:

**Tổng số lượng cổ phần đại diện:**

cổ phần

cổ phần

**cổ phần**

**NỘI DUNG THẢO LUẬN:**



# NHỰA ĐỒNG NAI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

## PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU:

Họ và tên Đại biểu:

Số lượng cổ phần sở hữu:

cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:

cổ phần

**Tổng số lượng cổ phần đại diện:**

**cổ phần**

(Quý đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
<b>Nội dung 1:</b> Thông qua Báo cáo HĐQT năm 2015, phương hướng năm 2016			
<b>Nội dung 2:</b> Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2015, kế hoạch kiểm soát năm 2016			
<b>Nội dung 3:</b> Thông qua Kết quả hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2015			
<b>Nội dung 4:</b> Thông qua Phương án sản xuất kinh doanh năm 2016			
<b>Nội dung 5:</b> Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2015 đã được kiểm toán			
<b>Nội dung 6:</b> Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016			
<b>Nội dung 7:</b> Thông qua kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016			
<b>Nội dung 8:</b> Thông qua việc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị.			
<b>Nội dung 9:</b> Thông qua Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015 đã được kiểm toán xác nhận.			
<b>Nội dung 10:</b> Thông qua Tờ trình điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015			
<b>Nội dung 11:</b> Thông qua Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty CP Nhựa Đồng Nai.			
<b>Nội dung 12:</b> Thông qua Tờ trình về kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2016			

**Hướng dẫn:** Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn một trong các phương án: “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” cho từng nội dung biểu quyết.

Đồng Nai, ngày tháng năm 2016

**ĐẠI BIỂU**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**NHỰA ĐỒNG NAI**

**CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: Đường số 9, Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai

Điện thoại: 0613. 836.843

Fax: 0613.836. 174

MSDN: 3600662561

Email: [info01@donaplast.com.vn](mailto:info01@donaplast.com.vn)

Website: <http://www.donaplast.com.vn>

**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỌP  
HOẶC ỦY QUYỀN**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Nhựa Đồng Nai  
Đường số 9, Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
Điện thoại: (061) 38 36 269 Fax: (061) 38 36 174  
Email: [office@donaplast.com.vn](mailto:office@donaplast.com.vn)**

Mã cổ đông:

Họ và tên cổ đông:

CMND / Hộ chiếu:

cấp ngày

Sở hữu:

cổ phần Công ty Cổ Phần Nhựa Đồng Nai.

*(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)*

ĐĂNG KÝ DỰ HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2016

ỦY QUYỀN DỰ HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2016

Người được ủy quyền: \_\_\_\_\_

CMND / Hộ chiếu: \_\_\_\_\_ cấp ngày \_\_\_\_\_ tại \_\_\_\_\_

Thay mặt tôi tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của cổ đông trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức vào ngày 19/03/2016.

Tôi cam đoan chịu trách nhiệm về sự ủy quyền này.

**Lưu ý:**

Nếu chưa có người ủy quyền, HĐQT giới thiệu để quý Cổ đông có thể ủy quyền cho một trong những người là thành viên HĐQT.

- Ông Vũ Đình Độ – Chủ tịch HĐQT, CMND: 013297386, Cấp ngày: 17/04/2010.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra ĐHCĐ thường niên năm 2016, người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác.

..... ngày .....tháng ..... năm 2016

**CỔ ĐÔNG**

(ký, ghi rõ họ tên - đóng dấu nếu là pháp nhân)

Đồng Nai, ngày 19 tháng 03 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016  
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐỒNG NAI****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 số 01/2016/BB-ĐHDCĐ ngày 19/03/2016.

**QUYẾT NGHỊ:****Điều 1. Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2015 và phương hướng hành động năm 2016**

ĐHDCĐ thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2015 và phương hướng hành động năm 2016 (chi tiết theo Báo cáo Hội đồng quản trị và Ban điều hành số 01/2016/BC-HDQT ngày 07/03/2016 đính kèm).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... đồng ý; ..... không đồng ý; ..... không có ý kiến

**Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2015 và kế hoạch kiểm soát năm 2016**

ĐHDCĐ thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2015 và kế hoạch kiểm soát năm 2016 (chi tiết theo Báo cáo Ban Kiểm soát số 01/2016/BC-BKS của BKS ngày 01/03/2016 đính kèm)

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... đồng ý; ..... không đồng ý; ..... không có ý kiến

**Điều 3. Thông qua Kết quả hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2015****1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2015**

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2015
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	905.862.072.037
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	903.843.201.634
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	163.443.829.144
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	59.672.928.759
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	61.513.743.421
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	53.167.494.473
7	Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông công ty mẹ	Đồng	45.058.404.272
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	4.266

## 2. Phân phối lợi nhuận năm 2015

STT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện
1	Cổ tức 2015 (22% vốn điều lệ)	Đồng	29.715.680.000
2	Lợi nhuận chuyển năm sau (Lợi nhuận giữ lại)	đồng	15.342.724.272
3	Tổng lợi nhuận sau thuế 2015	đồng	<b>45.058.404.272</b>
4	Tỷ lệ chia cổ tức/lợi nhuận	%	<b>65,95</b>

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... đồng ý; ..... không đồng ý; ..... không có ý kiến

## Điều 4. Thông qua Phương án sản xuất kinh doanh năm 2016

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch		Thực hiện	Tỉ lệ
			2016	2015		
A	B	C	1	2	3=1/2	
<b>I</b>	<b>Doanh thu</b>	Tr. đồng	<b>1.622.447,9</b>	905.862,1	179%	
<b>II</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu</b>					
	1. Ống nhựa	Tấn	<b>13.179</b>	10.077,0	131%	
	2. Bao bì	Tấn	<b>9.500,0</b>	8.900,0	107%	
	3. Nước sạch	M3/ngày	<b>26.000,0</b>	23.000,0	113%	
	4. Nhựa công nghiệp	Tỷ đồng	<b>525.000,0</b>	-		
<b>III</b>	<b>Thu nhập bình quân</b>	Tr. đồng	<b>6,3</b>	6,0	105%	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	Tr. đồng	<b>75.300,8</b>	45.058,0	167%	
	<b>Phân phối lợi nhuận:</b>					
<b>1</b>	Cổ tức (2015: 22%; 2016: 16%)	Tr. đồng	<b>48.000,0</b>	29.715,7	162%	
<b>2</b>	Lợi nhuận giữ lại	Tr. đồng	<b>27.300,8</b>	<b>15.342,7</b>	178%	

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... đồng ý; ..... không đồng ý; ..... không có ý kiến

## Điều 5. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam

Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và đã được HĐQT Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai công bố

theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website: [www.donaplast.com.vn](http://www.donaplast.com.vn) từ ngày 01/03/2016 bao gồm:

- (1) Báo cáo của Kiểm toán viên;
- (2) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015;
- (3) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015;
- (4) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- (5) Báo cáo biến động vốn chủ sở hữu;
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... đồng ý; ..... không đồng ý; ..... không có ý kiến

#### **Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán sau đây (là Tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2016 Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai: (Chi tiết tại tờ trình số 03/2016/TTr-HĐQT ngày 7/3/2016 đính kèm).

- (1) Công ty Kiểm toán CPA Việt Nam
- (2) Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... đồng ý; ..... không đồng ý; ..... không có ý kiến

#### **Điều 7. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016**

ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao của Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát năm 2016 dự kiến như sau:

<b>Nội dung</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Tổng thù lao</b>
Hội đồng quản trị	5	336.000.000
Ban kiểm soát	3	168.000.000
<b>Tổng</b>	<b>8</b>	<b>504.000.000</b>

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... đồng ý; ..... không đồng ý; ..... không có ý kiến

#### **Điều 8. Thông qua Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015 đã được kiểm toán xác nhận**

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015 đã được kiểm toán xác nhận (chi tiết theo Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ 5.365.000 cổ phiếu số 02/2016/BC-HĐQT ngày 11/03/2016 đính kèm).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... đồng ý; ..... không đồng ý; ..... không có ý kiến

#### **Điều 9. Thông qua Tờ trình điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015**

ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2015 (chi tiết theo Tờ trình ĐHĐCĐ số 05/2016/TTr-HĐQT ngày 11/03/2016 đính kèm).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... đồng ý; ..... không đồng ý; ..... không có ý kiến

## **Điều 10. Thông qua việc phê duyệt thành viên Hội đồng quản trị bổ sung mới**

ĐHĐCĐ thông qua việc bầu ông Trần Anh Vương giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty thay thế ông Nguyễn Lưu Thụy - Thành viên Hội đồng quản trị đã từ nhiệm.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... đồng ý; ..... không đồng ý; ..... không có ý kiến

Như vậy, các thành viên Hội đồng quản trị khóa 2012-2017 của Công ty CP Nhựa Đồng Nai gồm:

1. Ông Vũ Đình Độ – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Trần Hữu Chuyên – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Ngô Đức Vũ – Thành viên
4. Ông Phạm Huy Cương – Thành viên
5. Ông Trần Anh Vương – Thành viên

## **Điều 11. Thông qua Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty CP Nhựa Đồng Nai.**

ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	In ấn (Trừ in- tráng bao bì kim loại, in trên các sản phẩm vải sợi-dệt-may-đan).	1811
2	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ in- tráng bao bì kim loại, in trên các sản phẩm vải sợi-dệt-may-đan).	1812
3	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. <i>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị ngành in.</i>	4659

và sửa đổi Điều lệ của Công ty (*chi tiết theo Tờ trình số 06/2016/TTr-HĐQT ngày 07/03/2016 đính kèm*)

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... đồng ý; ..... không đồng ý; ..... không có ý kiến

## **Điều 12. Thông qua Tờ trình về kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2016**

ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2016 (*chi tiết theo Tờ trình số 02/2016/TTr-HĐQT ngày 07/03/2016 đính kèm*)

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... đồng ý; ..... không đồng ý; ..... không có ý kiến

## **Điều 13. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 03 năm 2016.

Đại hội đồng cổ đông giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

### **Nơi nhân:**

- Các cổ đông, Website DNP;
- UBCKNN/Sở GDCK (*để báo cáo*);
- Thành viên HĐQT, Ban TGD (*để thực hiện*);
- Các thành viên Ban KS (*để biết*);
- Lưu TH.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN RIÊNG LẺ 5.635.000  
CỔ PHIẾU****Kính gửi:** Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai**Căn cứ:**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ 5.635.000 cổ phiếu với nội dung cụ thể như sau:

**I. CHỨNG KHOÁN CHÀO BÁN RIÊNG LẺ**

1. Tên chứng khoán chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai
2. Mã cổ phiếu: DNP
3. Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Số lượng chứng khoán chào bán: **5.635.000** (Năm triệu, sáu trăm ba mươi lăm nghìn) cổ phiếu
6. Ngày bắt đầu chào bán: 30/06/2015
7. Ngày hoàn thành đợt chào bán: 15/07/2015
8. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: **73.255.000.000** đồng

**II. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN PHÁT HÀNH DỰ KIẾN**

Theo tờ trình số 01/TTr-DNP ngày 20/03/2015 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai, vốn thu được từ đợt phát hành dự kiến được sử dụng như sau:

STT	NỘI DUNG CHI	SỐ TIỀN
1	Đầu tư mua 02 dây chuyền ống nước HDPE 630 của Đức	30.000.000.000
2	Đầu tư xây dựng nhà máy Bao Bì 3 tại trụ sở chính	10.000.000.000
3	Bổ sung vốn lưu động	33.255.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>73.255.000.000</b>



*[Handwritten signature]*

### III. THỰC TẾ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ cụ thể như sau:

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG CHI	Phương án	Thực hiện	Chênh lệch	Ghi chú
		(1)	(2)	(3) = (1)-(2)	
1	Đầu tư mua 02 dây chuyền ống nước HDPE 630 của Đức	30.000.000.000	0	30.000.000.000	{1}
2	Đầu tư xây dựng nhà máy Bao Bì 3 tại trụ sở chính	10.000.000.000	0	10.000.000.000	{2}
3	Bổ sung vốn lưu động	33.255.000.000	33.255.000.000	0	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>73.255.000.000</b>	<b>33.255.000.000</b>	<b>40.000.000.000</b>	

#### Ghi chú:

{1} Theo đánh giá của Ban Giám đốc Công ty, trong điều kiện cạnh tranh hiện tại của các Công ty sản xuất ống nhựa khi tham gia vào các dự án cấp thoát nước, việc đầu tư dây chuyền mới sẽ phát sinh nhiều chi phí và chưa đem lại hiệu quả rõ rệt. Do vậy, Công ty tạm thời chưa đầu tư và sẽ đầu tư mở rộng khi thích hợp.

{2} Do giá nhựa nguyên liệu giảm mạnh nên đầu ra đối với hoạt động sản xuất túi Bao bì xuất khẩu cũng giảm hiệu quả do phải cạnh tranh giá. Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty và Ban điều hành quyết định chưa thực hiện đầu tư xây mới nhà máy bao bì.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT  
VŨ ĐÌNH ĐỘ

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Bảo Trung

Tư